

Số: 209/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 182/2023/TLST-HNGĐ ngày 24/03/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

1 - Anh Ngô Văn Đ, sinh ngày xx/xx/1988; Hộ chiếu số xxxxxxxxxx cấp ngày 22/02/2023; HKTT: thôn A, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Đăng ký tạm trú: phố H, phường N, quận B, Hà Nội.

2 - Chị Hoàng Thị Anh N, sinh ngày xx/xx/1994; Giấy chứng minh nhân dân số xxxxxxxxxx do Giám đốc công an tỉnh Nam Định cấp ngày 13/04/2010; HKTT và nơi ở: thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/8/2011 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 28/03/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ có 01 con chung cháu Ngô Tùng Q, sinh ngày 10/3/2012. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị Anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Ngô Tùng Q không yêu cầu anh Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung cháu Ngô Tùng Q trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh Ngô Văn Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ có 01 con chung cháu Ngô Tùng Q, sinh ngày 10/3/2012. Giao cháu Ngô Tùng Q cho chị Hoàng Thị Anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu Ngô Tùng Q không yêu cầu anh Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung cháu Ngô Tùng Q trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Ngô Văn Đ có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Anh N và anh Ngô Văn Đ không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Văn Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0007623 ngày 24/03/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Vũ Thị Nguyệt